

Áp lực bán tăng vọt

Thông tin chỉ số VN30

Chỉ số VN30 tăng 0.5%, đóng cửa tại 1,313 điểm. Với bộ 5 mã chiếm tỉ trọng cao nhất VN30, chỉ VNM (+3.3%) đóng góp cho đà tăng chỉ số VN30 trong khi VPB (-0.1%), VIC (-0.6%), HPG (-1.0%), và TCB (-1.1%) có diễn biến kém tích cực hơn so với chỉ số. Về hoạt động khối ngoại, hoạt động bán chiếm ưu thế. Giá trị bán ròng ở mức 530 tỷ đồng. Cụ thể, VNM, VHM, và CTG chịu áp lực bán cao nhất trong VCB, VIC, và NVL thu hút phần lớn lực cầu ngoại trên VN30.

Đồ thị VN30 Future: Áp lực bán tăng vọt

VN30F2105 giảm mạnh trong phiên giao dịch trước, tín hiệu đầu tiên cho giai đoạn điều chỉnh ngắn hạn. Cụ thể, mẫu nến giảm đi kèm với khối lượng ở mức cao, điều này hàm ý cho sự gia tăng của áp lực bán. Tuy nhiên, vẫn chưa có tín hiệu xác nhận cho suy hướng giảm ngắn hạn và xu hướng tăng vẫn duy trì khi MA20 và MA50 (Đồ thị ngày) di chuyển hướng lên. Ngoài ra, Bollinger bands đã dần thu hẹp và giai đoạn tích lũy khả năng cao sẽ xuất hiện trong phiên hôm nay. Trong trường hợp này, traders nên tiếp tục nắm giữ vị thế mua và nâng ngưỡng dừng lỗ khi giai đoạn sắp tới vẫn chưa rõ ràng.

Chiến lược đầu tư

Vị thế mua quanh vùng 1,260-1,265 điểm và 1,300 điểm nên tiếp tục được nắm giữ và dừng lỗ khi xuất hiện giá đóng cửa dưới ngưỡng 1,280 điểm (Đồ thị giờ).

Bảng 1. Thống kê hợp đồng tương lai

(điểm, %, hợp đồng)

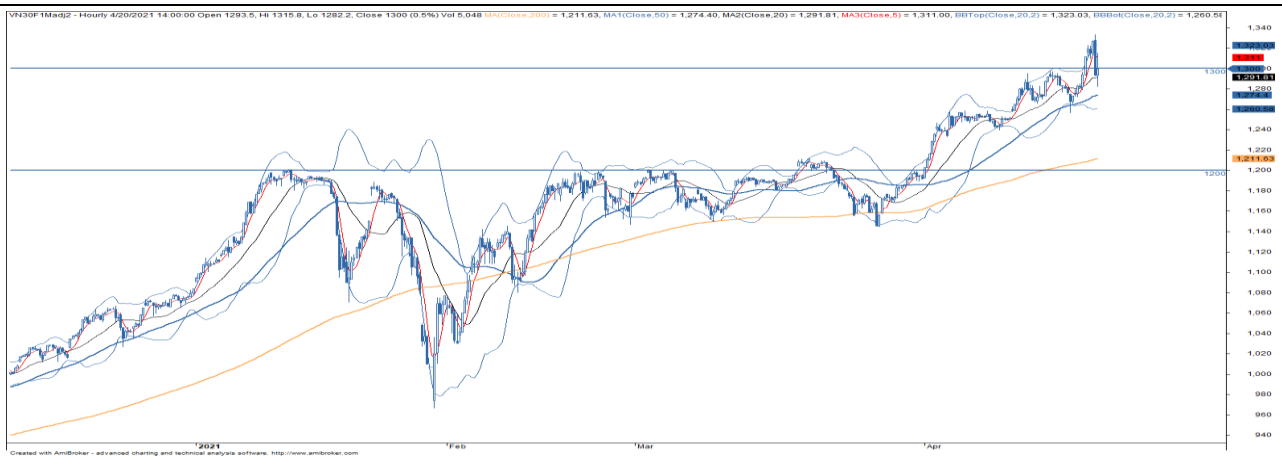
	Giá đóng cửa	+/- %	KL giao dịch	KL Mở	Fair Value	Ngày thanh toán	Thời gian còn lại
VN30 Index	1,312.7	0.5					
VN30F2105	1,300.0	(0.9)	280,266	25,897	1,307	20/05/21	31
VN30F2106	1,299.1	(1.4)	1,130	559	1,307	17/06/21	59
VN30F2109	1,296.5	(1.0)	137	224	1,308	16/09/21	150
VN30F2112	1,297.9	(0.9)	94	62	1,309	16/12/21	241

Nguồn: Bloomberg, KIS

Đăng Lê

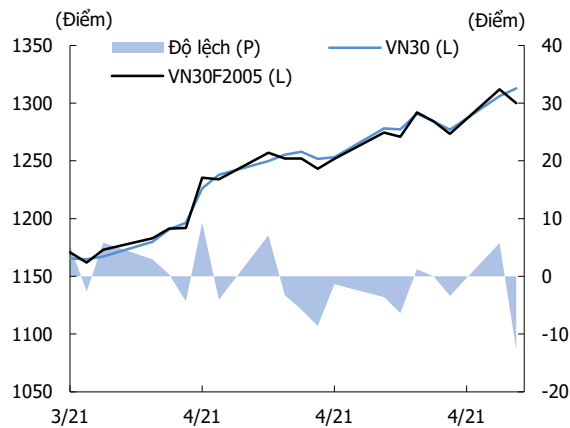
dang.lh@kisvn.vn

Hình 1. Đồ thị nến theo giờ - VN30



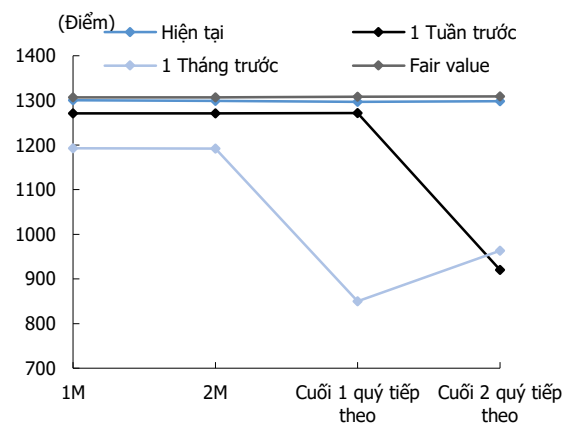
Nguồn: Bloomberg, KIS. Giá được điều chỉnh theo phương pháp Proportional Adjustment

Hình 2. Basis spread



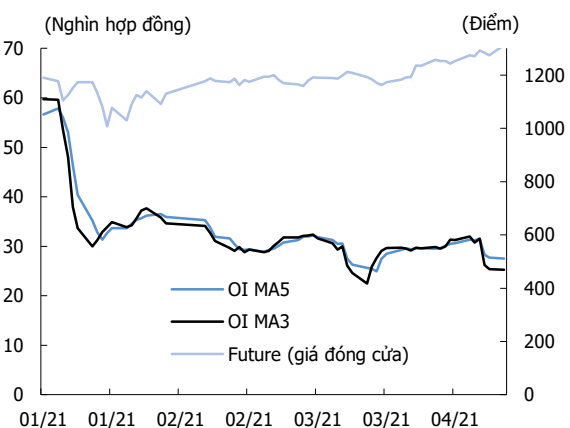
Nguồn: Bloomberg, KIS

Hình 3. Đường cong giá hợp đồng tương lai



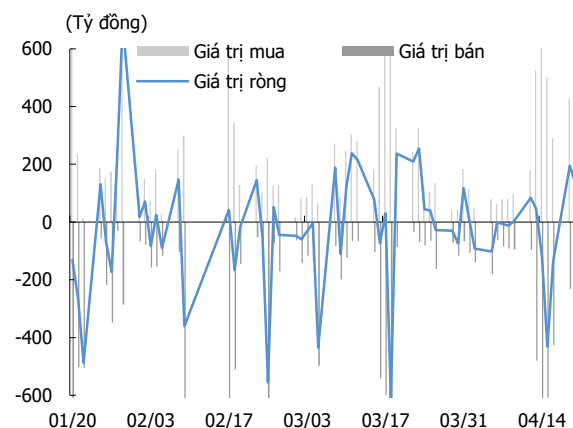
Nguồn: Bloomberg, KIS

Hình 4. Open interest



Nguồn: Bloomberg, KIS

Hình 5. Giao dịch khối ngoại hàng ngày



Nguồn: Bloomberg, KIS

Bảng 2. Danh sách cổ phiếu VN30

(Tỷ đồng, đồng, %, x, nghìn CP)

Mã	Tên	Ngành	Vốn hóa	Tỷ trọng	Giá đóng cửa	% ngày	PER	PBR	KLGD 3 tháng	SH Nước Ngoài	Cao 52 Tuần	Thấp 52 Tuần
BID	NHTMCP Đầu tư và Phát triển Việt Nam	Tài chính	173,751	0.65	43,200	0.5	24.8	2.27	2,631	16.9	50,600	33,100
BVH	Tập đoàn Bảo Việt	Tài chính	44,539	0.42	60,000	0.8	28.8	2.23	911	27.4	71,200	39,200
CTG	NHTMCP Công thương Việt Nam	Tài chính	156,383	2.21	42,000	(1.2)	11.4	1.84	12,124	26.2	43,800	18,400
FPT	CTCP FPT	CNTT	65,418	4.90	82,900	1.7	18.3	4.13	2,512	49.0	84,900	42,348
GAS	Tổng Công ty Khí Việt Nam - CTCP	Dịch vụ tiện ích	168,428	0.79	88,000	0.9	21.5	3.48	973	2.6	96,000	61,000
HDB	NHTMCP Phát Triển Thành phố Hồ Chí Minh	Tài chính	43,350	2.86	27,200	(0.4)	10.2	1.89	4,523	16.9	28,300	11,697
HPG	CTCP Tập đoàn Hòa Phát	Nguyên vật liệu	189,520	9.82	57,200	(1.0)	14.1	3.21	22,513	30.4	58,600	16,792
KDH	CTCP Đầu tư và Kinh doanh nhà Khang Điền	Bất động sản	19,083	1.17	34,150	3.2	16.7	2.35	1,745	33.1	35,800	18,762
MBB	NHTMCP Quân đội	Tài chính	85,362	4.83	30,500	0.0	10.3	1.78	18,161	22.9	32,050	13,140
MSN	CTCP Tập đoàn Masan	TD thiết yếu	123,929	4.09	105,500	(1.5)	100.1	7.78	1,880	32.6	111,500	48,900
MWG	CTCP Đầu tư Thế Giới Di Động	TD không thiết yếu	67,749	4.07	142,500	3.7	16.5	4.17	1,063	49.0	144,000	71,300
NVL	CTCP Tập đoàn Đầu tư Địa ốc No Va	Bất động sản	107,527	3.81	108,500	(0.5)	27.3	4.18	2,758	7.0	110,000	50,624
PDR	BDS Phát Đạt	Bất động sản	34,601	1.30	79,400	4.6	28.4	6.78	3,777	2.7	81,200	18,421
PLX	Tập đoàn Xăng dầu Việt Nam	Năng lượng	65,798	0.67	52,900	0.8	73.2	3.05	1,952	16.3	59,600	38,800
PNJ	CTCP Vàng bạc Đá quý Phú Nhuận	TD không thiết yếu	21,463	1.72	94,400	0.4	20.8	4.10	567	49.0	95,000	49,800
POW	Tổng Công ty Điện lực Dầu khí Việt Nam	Dịch vụ tiện ích	30,444	0.57	13,000	(0.8)	12.9	1.07	15,008	3.8	15,200	8,660
REE	CTCP Cơ điện Lạnh	Công nghiệp	16,071	0.68	52,000	(1.3)	8.1	1.40	805	49.0	59,600	28,900
SBT	CTCP Thành Thành Công - Biên Hòa	TD thiết yếu	13,053	0.49	21,150	(2.1)	22.4	1.68	3,945	8.3	25,300	13,000
SSI	CTCP Chứng khoán SSI	Tài chính	22,024	1.25	34,100	(2.0)	16.3	2.08	13,057	45.8	37,250	12,500
STB	NHTMCP Sài Gòn Thương Tín	Tài chính	40,582	3.63	22,500	(1.7)	15.1	1.40	30,668	10.3	23,850	8,730
TCB	NHTMCP Kỹ thương Việt Nam	Tài chính	144,227	8.83	41,150	(1.1)	11.7	1.95	13,902	22.5	42,550	16,250
TCH	CTCP Đầu tư Dịch vụ Tài chính Hoàng Huy	Công nghiệp	8,518	0.45	22,750	(2.6)	8.8	1.63	6,970	11.7	27,400	17,750
TPB	Ngân hàng Tiên Phong	Tài chính	28,680	1.62	27,800	(1.8)	7.9	1.71	4,154	30.0	31,000	13,914
VCB	NHTMCP Ngoại thương Việt Nam	Tài chính	382,014	3.96	103,000	4.6	20.7	4.06	1,488	23.3	108,500	65,200
VHM	CTCP Vinhomes	Bất động sản	357,241	4.81	108,600	3.9	13.1	4.17	2,976	22.7	111,800	63,300
VIC	Tập đoàn Vingroup - CTCP	Bất động sản	484,026	9.12	143,100	(0.6)	84.7	5.89	1,857	14.5	145,900	79,900
VJC	CTCP Hàng không Vietjet	Công nghiệp	68,623	3.23	131,000	1.4	30.1	4.58	597	19.2	138,500	94,300
VNM	CTCP Sữa Việt Nam	TD thiết yếu	207,533	7.77	99,300	3.3	20.8	6.63	3,266	55.6	117,200	79,833
VPB	NHTMCP Việt Nam Thịnh Vượng	Tài chính	121,510	8.59	49,500	(0.1)	11.6	2.30	5,858	23.4	50,900	19,000
VRE	CTCP Vincom Retail	Bất động sản	78,622	1.69	34,600	1.9	33.0	2.68	5,722	30.6	38,300	22,300

Nguồn: Bloomberg, KIS

Miễn Trừ Trách Nhiệm

Báo cáo phân tích này và các tài liệu marketing cho chứng khoán Việt Nam được thực hiện và phát hành bởi phòng phân tích của CTCP Chứng khoán KIS Việt Nam, công ty được cấp giấy phép đầu tư của Ủy ban Chứng khoán Nhà nước Việt Nam. Chuyên viên phân tích, người thực hiện và phát hành báo cáo phân tích này và các tài liệu marketing, được cấp chứng chỉ hành nghề và được quản lý bởi UBCKNN Việt Nam. Báo cáo này không được sao chụp, nhân bản hoặc xuất bản (toàn bộ hoặc từng phần) hoặc tiết lộ cho bất kỳ người nào khác mà không được sự chấp thuận bằng văn bản của CTCP Chứng khoán KIS Việt Nam.

Báo cáo này được viết nhằm mục đích chỉ cung cấp thông tin. Bản báo cáo này không nên và không được diễn giải như một đề nghị mua hoặc bán hoặc khuyến khích mua hoặc bán bất cứ khoản đầu tư nào. Khi xây dựng bản báo cáo này, chúng tôi hoàn toàn đã không cân nhắc về các mục tiêu đầu tư, tình hình tài chính hoặc các nhu cầu cụ thể của các nhà đầu tư. Cho nên khi đưa ra các quyết định đầu tư cho riêng mình các nhà đầu tư nên dựa vào đánh giá cá nhân hoặc tư vấn của chuyên gia tư vấn tài chính độc lập của mình và tùy theo tình hình tài chính cá nhân, mục tiêu đầu tư và các quan điểm thích hợp khác trong từng hoàn cảnh. CTCP Chứng khoán KIS Việt Nam không đảm bảo nhà đầu tư sẽ đạt được lợi nhuận hoặc được chia sẻ lợi nhuận từ các khoản đầu tư. CTCP Chứng khoán KIS Việt Nam, hoặc các bên liên quan, và các nhân sự cấp cao, giám đốc và nhân viên tuyên bố miễn trừ trách nhiệm với các khoản lỗ hoặc tổn thất liên quan đến việc sử dụng toàn bộ hoặc một phần báo cáo này. Thông tin và nhận định có thể thay đổi bất cứ lúc nào mà không cần báo trước và có thể khác hoặc ngược với quan điểm được thể hiện trong các mảng kinh doanh khác của CTCP Chứng khoán KIS Việt Nam. Quyết định đầu tư cuối cùng phải dựa trên các đánh giá cá nhân của khách hàng, và báo cáo phân tích này và các tài liệu marketing không thể được sử dụng như là chứng cứ cho các tranh chấp pháp lý liên quan đến các quyết định đầu tư.

Bản quyền © 2021 của CTCP Chứng khoán KIS Việt Nam. Báo cáo này không được sao chụp, nhân bản hoặc xuất bản (toàn bộ hoặc từng phần) hoặc tiết lộ cho bất kỳ người nào khác mà không được sự chấp thuận bằng văn bản của CTCP Chứng khoán KIS Việt Nam.